

Số: /BC-PVCTB

Thái Bình, ngày 05 tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch, nhiệm vụ năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB).

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-XLKD ngày 04/04/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2018 cho Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB).

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình xin báo cáo trước Đại hội tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 của PVC-TB với các nội dung cụ thể như sau:

#### PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2017

##### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Bảng 01: Kết quả thực hiện SXKD năm 2017

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Năm 2017				Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2016 (%)
			KH phê duyệt	KH điều chỉnh	Thực hiện	Tỷ lệ HTKH ĐC (%)	
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)	(6)=(4)/(1)
1	Giá trị SXKD	93,05	591,00	276,00	275,55	99,8%	296,1%
2	Doanh thu	109,02	434,00	120,00	145,07	120,9%	133,1%
3	Lợi nhuận	27,28	25,00		(3,78)		
4	Phải nộp NSNN	4,811	10,00	5,00	4,895	97,9%	101,7%
5	LĐ bình quân	228	310,00	310	215	69,4%	94,3%
6	Thu nhập bình quân	4,92	6,50	6,5	6,75	103,8%	137,2%

Ghi chú:

- ✓ Giá trị kế hoạch SXKD năm 2017 phê duyệt đã được Tổng công ty giao tại Quyết định 511/QĐ-XLKD ngày 15/02/2017 và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của PVC-TB thông qua tại Nghị quyết số 68/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 26/04/2017.

- ✓ *Giá trị điều chỉnh kế hoạch năm 2017 theo quyết định số 4255/QĐ-XLKD ngày 21/12/2017 của Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam v/v: Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2017 cho PVC – TB*
- ✓ *Giá trị thực hiện năm 2017 lấy theo BCTC đã được kiểm toán của đơn vị*

❖ **Một số khó khăn vướng mắc dẫn đến chỉ số lợi nhuận không đạt:**

Trong năm 2017, doanh thu của PVC-TB đạt 120,9% so với kế hoạch năm (đã được điều chỉnh) và đạt 133,1% so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó, doanh thu từ hoạt động xây lắp chiếm 66%, kinh doanh khách sạn chiếm 28%, kinh doanh bất động sản 3%; còn lại là doanh thu khác từ hoạt động cung cấp bê tông thương phẩm cho các khách hàng lẻ và hoạt động tài chính 3%. Doanh thu trong năm 2017 từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của PVC-TB là thấp, chưa tương ứng với giá trị sản lượng (275,5 tỷ), đồng thời giá trị lợi nhuận âm (-) do một số nguyên nhân chủ yếu sau đây:

**1.1 Do hoạt động kinh doanh dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình chưa hiệu quả, đây là nguyên nhân chính dẫn đến tình hình thua lỗ tại PVC-TB:** Năm 2017, hoạt động kinh doanh Khách sạn Dầu khí Thái Bình đã có tăng trưởng về sản lượng, doanh thu và đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao, tuy nhiên về lợi nhuận vẫn chưa đủ bù đắp chi phí lãi vay. Bên cạnh đó, việc tiêu thụ các căn hộ chung cư và cho thuê sàn thương mại, văn phòng tại dự án còn rất chậm nên vốn đầu tư tồn đọng nhiều, phát sinh chi phí duy tu sửa chữa hàng năm đối với hệ thống căn hộ chung cư tại dự án do lâu ngày không sử dụng và đang có tình trạng xuống cấp đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh tại dự án Khách sạn.

**1.2 Do hoạt động thi công xây lắp tại Hạng mục kho than số 2 và số 3 tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2:**

Công tác nghiệm thu thanh toán các công việc hoàn thành tại Hạng mục kho than số 2 & số 3, dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 trong năm 2017 rất chậm và đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Cụ thể, tính đến ngày 31/12/2017:

- + Sản lượng thực hiện của PVC-TB đạt khoảng 229 tỷ đồng,
- + Giá trị được nghiệm thu lên phiếu giá, xuất hóa đơn là 105,7 tỷ đồng,
- + Giá trị PVC-TB được Tổng thầu PVC chuyển trả là 32,77 tỷ đồng (*chỉ đạt 14,3% giá trị đã thực hiện*).

Với giá trị PVC-TB đã triển khai thi công tại hạng mục kho than số 2 và 3 và giá trị được Tổng thầu PVC chuyển trả như vậy là rất khó khăn cho đơn vị trong việc huy động vốn để triển khai thi công các công việc tiếp theo, để đảm bảo tiến độ thi công như đã cam kết, PVC-TB đã phải chủ động vay hạn mức tín dụng của PVCom Bank để tiếp tục triển khai thi công và đó cũng là một nguyên nhân chính gây lỗ do phải chi trả lãi vay và các hoạt động thi công xây lắp.

**1.3 Do hoạt động sản xuất kinh doanh bê tông (02 trạm trộn 60m<sup>3</sup>/h đặt tại TP. Thái Bình và trạm trộn 90m<sup>3</sup>/h đặt tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2):**

Hiện nay, Thành phố Thái Bình đang triển khai mở rộng đường bờ đê Trà lý vào sát vị trí đặt trạm 60m<sup>3</sup>/h của đơn vị, vì vậy trạm 60m<sup>3</sup>/h hiện vẫn đang phải tạm dừng mọi hoạt động cho việc SX bê tông thương phẩm để cung cấp cho thị trường bên

ngoài từ nhiều tháng nay, đơn vị đã nhiều lần chủ động báo cáo và xin ý kiến Chủ đầu tư/Ban ĐH dự án NMNĐ Thái Bình 2 xin được lắp dựng trạm 60m<sup>3</sup>/h của đơn vị (hiện đang để không hoạt động) tại dự án NMNĐ Thái Bình 2, tuy nhiên Chủ đầu tư/Ban ĐH dự án vẫn chưa có ý kiến chấp thuận dẫn đến việc PVC-TB vẫn phải để nguyên trạm tại vị trí cũ và đã phát sinh thêm nhiều chi phí cho việc thuê mặt bằng tại vị trí hiện đang lắp đặt trạm. PVC-TB hiện nay vẫn chỉ có Trạm trộn 90m<sup>3</sup>/h đang hoạt động tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Tuy nhiên, do việc cung cấp bê tông cho các nhà thầu khác tại dự án rất khó khăn từ giá thành đến công tác thu hồi vốn, nên PVC-TB hiện chỉ tập trung cung cấp bê tông nội bộ cho hạng mục Kho than số 02 và 03 với sản lượng bình quân khoảng 1.300 m<sup>3</sup>/tháng. Vì vậy, sản lượng bê tông năm 2017 thấp, không đủ bù đắp chi phí khấu hao và các chi phí liên quan khác của 02 Trạm trộn.

**1.4 Do công tác thu hồi công nợ:** Công tác thu hồi công nợ còn chậm và tồn đọng lớn trong đó nhiều khoản công nợ quá hạn. Tính đến ngày 31/12/2017, tổng công nợ phải thu khó đòi tại PVC –TB là 61,475 tỷ đồng, mặc dù đơn vị đã cố gắng thực hiện thu hồi nhưng chưa phát huy hiệu quả. Trong năm đơn vị chỉ thu hồi được 2,9 tỷ đồng nợ khó đòi, trong đó thu từ Hợp Thành 2,2 tỷ và từ Mèkông 0.7 tỷ đồng. PVC-TB đã và sẽ tiếp tục phải trích lập dự phòng theo quy định, do đó dẫn tới phát sinh chi phí ảnh hưởng lớn tới lợi nhuận của đơn vị.

## **2. Đánh giá các mặt công tác chính năm 2017**

### **2.1. Công tác xây lắp:**

Trong năm, đơn vị đã hoàn thành một số công việc thuộc hạng mục kho than số 2, số 3 cụ thể như sau:

- Hoàn thành thi công phần cọc kho than số 2 và số 3 và thi công khoan dẫn và ép bù 5 tim cọc cọc bị sự cố.
- Hoàn thành thi công đổ xong bê tông nền kho than số 2 và số 3
- Triển khai thi công phần móng kho than số 2.
- Đối với công tác ký kết hợp đồng, đơn vị cùng liên danh nhà thầu PVSD đã hoàn thành ký kết Hợp đồng “Thiết kế, lập dự toán, mua sắm và gia công lắp dựng phần kết cấu thép các kho than” và cung cấp cọc 400x400 cho kho than.
- Cùng với liên danh nhà thầu ký Phụ lục bổ sung số 04 HĐ 52/2014/HĐKT/PVC-PVCTB-PVSD-CCU ngày 01/10/2014 v/v: Điều chỉnh một số nội dung Hợp đồng phù hợp với quy định tại Phụ lục bổ sung số 26- Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN.
- Làm việc và ký kết phụ lục hợp đồng với các nhà thầu trúng thầu về công tác triển khai nhập vật tư thép về để gia công chế tạo phần kết cấu thép kho than số 2 và số 3: chuyển từ hình thức lập bảo lãnh thanh toán mà PVC-TB đã thực hiện sang hình thức tạm ứng với giá trị 35 tỷ đồng để triển khai nhập vật tư thép về gia công.

### **2.2. Công tác cung cấp bê tông thương phẩm**

- Ngoài chủ yếu phục vụ cung cấp nội bộ thi công kho than. Sản lượng được ghi nhận trong công tác cung cấp bê tông thương phẩm năm 2017 của đơn vị (0,64 tỷ đồng) từ cung cấp bê tông cho các khách hàng lẻ bên ngoài và bê tông cung cấp cho Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

### **2.3. Kinh doanh Khách sạn Dầu khí Thái Bình:**

- Trong năm 2017, Công ty đã tổ chức khai thác vận hành toàn bộ tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình ổn định, an toàn. Chất lượng dịch vụ được đảm bảo và không ngừng được nâng cao. Công tác quảng bá và chăm sóc khách hàng được chú trọng. Công suất sử dụng phòng tăng trưởng khá so với năm 2016, hiện công suất bình quân đã đạt khoảng gần 50%.

### **2.4. Kinh doanh Bất động sản:**

- Việc tiêu thụ các căn hộ chung cư tại dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình cũng đang gặp rất khó khăn do nhu cầu nhà ở tại địa bàn không cao, lượng căn hộ chưa tiêu thụ được vẫn còn nhiều, cho đến thời điểm hiện tại, PVC-TB cũng mới chỉ tiêu thụ được 19/47 căn hộ. Bên cạnh đó việc đầu tư xây dựng các căn hộ cũng đã lâu, không sử dụng dẫn tới việc xuống cấp các căn hộ còn lại cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng cạnh tranh cho việc tiêu thụ các căn hộ còn lại và sẽ dẫn đến việc ảnh hưởng trong kế hoạch SXKD của đơn vị trong lĩnh vực này.

### **2.5. Công tác quyết toán dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình**

- Trên cơ sở ý kiến của đơn vị kiểm toán đưa ra, PVC-TB đã gấp rút chuẩn bị để kịp thời làm công tác quyết toán theo quy định, tuy nhiên cho đến nay vẫn còn một số vướng mắc dẫn tới chưa thể quyết toán Hợp đồng 20/2010/ KSDKTB/ PVEP-PVC ngày 03/07/2010, cụ thể là bảng tổng hợp khối lượng quyết toán cho đến hiện nay mới có đơn vị nhà thầu thi công và đơn vị tư vấn giám sát ký xác nhận, phía Tổng thầu thi công PVC vẫn chưa xác nhận theo quy định và một số tồn tại khác vẫn chưa được khắc phục, mặc dù PVC-TB đã nhiều lần tổ chức cuộc họp và có văn bản đề nghị Tổng thầu sớm hoàn thiện, tuy nhiên cho đến nay phía Tổng thầu vẫn chưa khắc phục những tồn tại trên dẫn đến đơn vị chưa có cơ sở để quyết toán theo quy định.

### **2.6. Công tác thu xếp vốn:**

- Nguồn thu chủ yếu của đơn vị là từ hoạt động kinh doanh Khách sạn, thu từ cho thuê văn phòng và sàn thương mại, thu từ thi công kho than và một phần thu từ thu hồi công nợ khó đòi.
- Trong năm 2017, PVC-TB đã chủ động tập trung toàn bộ nguồn lực để thi công kho than số 02 và 03 của Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC\_PVCTB-PVSD-CCU tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 nhằm đảm bảo đúng tiến độ PVC giao. Theo đó, PVC- TB cũng huy động toàn bộ tài chính của đơn vị để phục vụ công tác thi công. Để đảm bảo nguồn tài chính thực hiện Hợp đồng số 52, PVC-TB hiện đang vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCombank) - Chi nhánh Thái Bình với hạn mức 106.988.423.126 đồng, đã giải ngân đến ngày 31/12/2017 số tiền là 86.924.943.908 đồng để tạm ứng, thanh toán cho các nhà cung cấp, thầu phụ thi công kho than và thực hiện cấp bảo lãnh thực hiện Hợp đồng số 52 đến ngày 30/4/2018 với số tiền là 14.826.074.222 đồng.
- Hàng tháng đơn vị đang phải thanh toán khoản lãi vay ngắn hạn phục vụ thi công Hợp đồng số 52 khoảng 850 triệu đồng/tháng và lãi vay đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình khoảng 940 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, đơn vị bắt đầu trả gốc vay đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình từ Quý II/2017 với số tiền là 750

triều/quý. Từ Quý IV/2018, đơn vị sẽ phải trả gốc vay tăng lên 1,5tỷ/quý. Trong khi đó, dòng tiền thu về từ hoạt động kinh doanh Khách sạn chỉ trả được 2/3 tiền lãi vay đầu tư. Áp lực trả gốc và lãi hàng tháng khiến PVC – TB gặp không ít khó khăn trong việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm kế tiếp.

- Dòng tiền thu từ thi công Hợp đồng 52 chậm, kèm theo Tổng thầu PVC mới chỉ thanh toán được 32,77 tỷ /105,7 tỷ khiến cho PVC-TB gặp khó khăn trong công tác cân đối nguồn vốn thanh toán cho các thầu phụ, ảnh hưởng tới tiến độ thi công Kho than theo tiến độ PVC giao và ảnh hưởng tới nguồn trả lãi vay, chi phí ban chỉ huy công trường và chi phí quản lý công ty.
- Trong năm 2017 đơn vị cũng đã thu xếp nguồn thanh toán hơn 9 tỷ tiền gốc và lãi vay từ năm 2012 cho ngân hàng SHB – chi nhánh Hà Nội .

### **2.7. Công tác kiểm toán, báo cáo tài chính năm 2017**

PVC-TB đã thực hiện thuê đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị, tính đến ngày 31/03/2018 đơn vị đã hoàn thành công tác kiểm toán. Đơn vị cũng đã lập Báo cáo tài chính tự lập, báo cáo quản trị và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gửi Tổng công ty theo đúng quy định.

### **2.8. Công tác lao động, đào tạo.**

- Căn cứ tình hình SXKD thực tế năm 2017 của đơn vị, trong năm đơn vị đã mời trường Cao đẳng du lịch về đào tạo nâng cao nghiệp vụ khách sạn của các bộ phận: Buồng, Bàn, Bếp, Lễ tân để tăng chất lượng phục vụ khách hàng trong kinh doanh.
- Công tác tổ chức bộ máy, sử dụng lao động trong năm 2017 của PVC-TB tuân thủ các quy chế, quy định của Pháp luật và của Tổng công ty, đảm bảo thu nhập và quyền lợi cho người lao động.

## **PHẦN 2: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

### **1. Căn cứ xây dựng kế hoạch;**

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017.
- Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng kho than – Dự án Nhà máy Nhiệt Thái Bình 2.
- Căn cứ Kế hoạch cung cấp bê tông tại Dự án Nhà máy Nhiệt Thái Bình 2.
- Căn cứ vào tình hình thực tế kinh doanh dịch vụ tại Khách sạn Dầu khí Thái Bình.

### **2. Nhiệm vụ trọng tâm, kế hoạch năm 2018**

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phân đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2018 được Tổng công ty phê duyệt.
- Tập trung các điều kiện về nhân lực, nguồn vốn, cơ sở vật chất, thiết bị thi công hạng mục Kho than kín – Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Khai thác tối đa công suất của trạm trộn bê tông, đẩy mạnh công tác cung cấp bê tông thương phẩm tại Công trình Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Tổ chức vận hành khai thác Khách sạn dầu khí đạt hiệu quả cao nhất. Tập trung tìm mọi biện pháp để hoàn thành bán các căn hộ và cho thuê các diện tích văn

phòng làm việc, thương mại dịch vụ của dự án để thu hồi vốn đầu tư Kinh doanh dịch vụ khách sạn đạt theo đúng kế hoạch đề ra. Đồng thời tìm kiếm đối tác và lập phương án chuyển nhượng Dự án.

- Xử lý dứt điểm công nợ phải thu IMICO tại dự án Khu nhà ở CBCNV Ngành Dầu khí, công nợ từ việc cung cấp bê tông thương phẩm; công nợ phải thu Mê công. Tìm phương án khả thi nhằm giải tỏa nghĩa vụ bảo lãnh thanh toán của Tổng công ty đối với khoản công nợ phải trả PVEP về việc chuyển nhượng Khách sạn Dầu khí Thái Bình
- Hoàn thành công tác quyết toán dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình.
- Hoàn thiện các thủ tục chuyển nhượng dự án Khu nhà ở CBCNV Ngành Dầu khí, thu hồi vốn đầu tư còn lại tại dự án theo quy định.
- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, rà soát sắp xếp lại bộ máy quản lý và định biên lao động.
- Kiểm soát chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí quản lý.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành.

### 3. Các chỉ tiêu chủ yếu

Bảng 02: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 (\*)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	304	24	76	165	39
2	Doanh thu	Tỷ đồng	200	23	58	57	62
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	-	-	-	-	-
4	Phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,30	0,50	1,20	1,20	1,40
5	Số LĐ bình quân	Người	250	250	250	250	250
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/thg	7,12	7,12	7,12	7,12	7,12

(\*) Bảng phân tích chi tiết sản lượng - doanh thu - lợi nhuận năm 2018 kèm theo.

Trong năm 2018, chỉ tiêu lợi nhuận của PVC-TB dự báo âm do đơn vị phải đối diện nhiều khó khăn từ các tồn tại cũ đang tiếp tục bộc lộ; từ khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn việc mới, trong cơ chế thanh toán, cân đối dòng tiền để triển khai thực hiện thi công hạng mục kho than Nhà máy NĐTĐ2; Công tác thu hồi công nợ chậm; Chi phí quản lý lớn; Hoạt động SXKD năm 2018 tại Chi nhánh Khách sạn Dầu khí Thái Bình tiếp tục dự báo lỗ. Bên cạnh đó, PVC-TB cũng nhận diện một số rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD năm 2018, như:

- Lỗ lũy kế của PVC-TB tại ngày 31/12/2017 khoảng 152 tỷ đồng, chiếm 33,74% vốn điều lệ. Công nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn tại ngày 31/12/2017

khoảng 21 tỷ đồng ảnh hưởng tới khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và thu xếp vốn cho hoạt động thi công xây lắp trong năm 2018.

- Tiềm ẩn nguy cơ bị phạt hợp đồng với Tổng thầu/Chủ đầu tư do chưa được điều chỉnh tiến độ thi công Hạng mục kho than số 2&3. Tiến độ thực hiện dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã bị trượt so với kế hoạch và hợp đồng đã ký dẫn đến phát sinh thêm nhiều chi phí.
- Công trình Khách sạn Dầu khí Thái Bình đã đi vào vận hành hơn 5 năm, nhiều hạng mục công trình đã bắt đầu xuống cấp và hư hỏng gây ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ làm giảm nguồn khách cũng như doanh thu của Khách sạn.
- Công nợ phải thu của PVC-TB tại thời điểm 31/12/2017 còn rất lớn, trong đó tồn đọng rất nhiều khoản công nợ khó đòi. Tiềm ẩn rủi ro trong việc tiếp tục trích lập dự phòng đối với những khoản công nợ không được xử lý và các khoản công nợ khác dự kiến sẽ quá hạn trong năm 2018 và các năm tiếp theo.
- Trong năm 2018, cơ quan thuế dự kiến sẽ thực hiện thanh tra, quyết toán thuế đối với PVC-TB, do đó có thể phát sinh các khoản thuế không được khấu trừ, chi phí không được trừ khi kiểm tra, quyết toán.

#### **4. Giải pháp nhằm đảm bảo hoàn thành Kế hoạch năm 2018.**

- Tổ chức thi công xây dựng hạng mục Kho Than dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ chất lượng công trình hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình.
- Quản lý, kiểm tra giám sát chặt chẽ việc quản lý, phân bổ và sử dụng chi phí trong toàn công ty.
- Chủ động nguồn vốn để phục vụ thi công không bị gián đoạn.
- Thực hiện tiết kiệm chi phí SXKD như: Chi phí quản lý doanh nghiệp, mua sắm trang thiết bị văn phòng và tài sản cố định, tận dụng tối đa các trang thiết bị hiện có nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường công tác tiếp thị để hoàn thành bán các căn hộ và cho thuê sàn thương mại để thu hồi vốn đầu tư.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ để tập chung nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường và chú trọng công tác hạch toán và kiểm soát chi phí/giá thành sản xuất bê tông thương phẩm đảm bảo hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh bê tông.

#### **5. Một số đề xuất, kiến nghị:**

Để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và giảm thiểu các tác nhân gây lỗ cho đơn vị trong năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại Dầu khí Thái Bình kính đề nghị Đại hội đề xuất Tổng công ty xem xét, hỗ trợ một số nội dung sau:

##### **5.1. Đối với công tác xây lắp:**

- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban Điều hành dự án (làm việc với Chủ đầu tư - Ban QLDA) sớm thanh toán nốt các giá trị còn lại của các mốc đã lên phiếu giá và xuất hóa đơn gồm 17 mốc, cụ thể 15 mốc cọc ( từ 9.2.1, 9.2.3 đến 9.2.9; 10.1 đến 10.7), 02 mốc nền (10.9 và 10.10) với tổng giá trị được chấp thuận thanh toán đến thời điểm hiện nay là 121,7 tỷ đồng và giá trị Tổng thầu PVC chấp thuận thanh toán cho đơn vị là 106,57 tỷ đồng nhưng đến nay PVC-TB mới được chuyển trả 82,1 tỷ đồng.

Giá trị Tổng thầu PVC còn phải chuyển trả là 24,4 tỷ đồng.

- Kính đề nghị Tổng thầu PVC/Ban ĐHDA hỗ trợ PVC-TB làm việc với Ban QLDA để đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh toán các công việc đã hoàn thành theo công văn trình ký khối lượng của Ban ĐHDA đã gửi Ban QLDA cụ thể là 01 mốc cọc xử lý nền 1.1.13(1,98 tỷ) ngày 02/01/2018 ; 01 mốc nền 9.2.11(15 tỷ) ngày 18/01/2018.
- + Tiến độ ký hồ sơ thanh toán của 04 mốc cọc đang làm checklist gồm: **03 mốc cọc 9.2.2, 9.2.10, 10.8 (46,2 tỷ); 01 mốc nền 9.2.12 (15 tỷ)**

- Đối với Phần kết cấu thép: Kính đề nghị Tổng thầu/Ban ĐH dự án NMNĐ Thái Bình 2 hỗ trợ và tạo điều kiện cho PVC-TB được tách mốc thanh toán trước toàn bộ giá trị vật tư chính sau khi nhà thầu đã tập kết vật tư về xưởng gia công và được các bên nghiệm thu xác nhận theo quy định. *(theo đề xuất tại Văn bản số 405/CV-PVCTB ngày 23/11/2017)*

- Đối với mốc thanh toán cọc xử lý nền PHC D400 số 1.1.13. PVC-TB đã hoàn thành thi công từ tháng 11/2015 và đã được nghiệm thu khối lượng hoàn thành (Biên bản 06/HDD52/2014/HĐKT/PVC\_PVCTB-PVSD-CCU ngày 28/06/2016). Tuy nhiên, đến nay PVC-TB vẫn chưa được xác nhận khối lượng để lên phiếu giá và xuất hóa đơn cho mốc thanh toán cuối cùng số 3.3, chính vì điều này mà đã gây ảnh hưởng cho PVC-TB trong việc thực hiện nghĩa vụ về thuế đối với quy định của Nhà nước.

Để tháo gỡ trong công tác này, PVC-TB kính đề nghị Tổng thầu/Ban ĐH dự án sớm xác nhận giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo mốc để PVC Thái Bình có cơ sở ký phiếu giá thanh toán cho mốc hoàn thành phần cọc xử lý nền kho than để PVC-TB có cơ sở xuất hóa đơn theo quy định và không bị vi phạm theo quy định về luật thuế cũng như PVC-TB có nguồn tiền để triển khai thi công tiếp các công việc tại hạng mục kho than số 2 và số 3.

## **5.2. Đối với Khách sạn Dầu khí Thái Bình**

- Kính đề nghị Tổng công ty kiến nghị Tập đoàn xem xét có các biện pháp hỗ trợ cho Khách sạn Dầu khí Thái Bình thông qua việc khuyến khích các đơn vị trong Tập đoàn ưu tiên sử dụng các dịch vụ của Khách sạn;
- Kính đề nghị Tổng công ty kiến nghị Tập đoàn xem xét có ý kiến định hướng để Nhà thầu chạy thử vận hành Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cân đối phương án sử dụng dịch vụ đưa đón, ăn nghỉ, hội nghị tại Khách sạn Dầu khí Thái Bình.

### **5.3. Đối với công tác cung cấp bê tông thương phẩm:**

- Kính đề nghị Tổng công ty và Ban QLDA xem xét hỗ trợ chi phí di chuyển trạm 90 m<sup>3</sup>/h cho PVC-TB (do Chủ đầu tư thay đổi thiết kế tuyến ống làm mát của dự án đi vào vị trí đặt trạm của PVC-TB) và tạo điều kiện hỗ trợ thực hiện gán trừ công nợ ba bên giữa Tổng công ty PVC với các đơn vị mua bê tông của PVC-TB là: Chi nhánh Xây lắp công trình Dầu khí Phía Bắc, Công ty Vinaconex 39, Công ty CP Xây dựng dân dụng và Công nghiệp Delta, Công ty IMICO để đơn vị có nguồn thanh toán gốc vay đầu tư dự án Khách sạn Dầu khí và hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi, giảm lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét chỉ đạo./

Trân trọng./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu KTKH, VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Thanh Dũng**